TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30-5-2019
"V/v Ly hôn giữa chị A với anh T"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Thành.
2. Ông Nguyễn Văn Đông.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm: 1991, địa chỉ: Ấp Bình Tây, xã VK, huyện C, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Võ Hồng T, sinh năm: 1986, địa chỉ: Ấp TĐ, xã TT, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 02 năm 2019, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Vân A trình bày:

Chị và anh Võ Hồng T tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Về sau, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm về vấn đề kinh tế gia đình nên vợ chồng hay cãi nhau và không còn sống chung từ tháng 9/2018 cho đến nay. Nhận thấy thời gian không sống chung với nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn và không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị xin được ly hôn với anh T.

Trong thời gian chung sống, chị và anh T không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Do bị đơn là anh Võ Hồng T vắng mặt tại các buổi hòa giải và phiên tòa nên không có trình bày.

Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Nguyễn Thị Vân A có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam giải quyết ly hôn giữa chị với anh Võ Hồng T. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Anh Võ Hồng T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Võ Hồng T chung sống có đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre nên quan hệ hôn nhân của chị và anh T được xem là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, chị Vân A cho rằng chị và anh T mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cuộc sống và kinh tế gia đình, thời gian không chung sống đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị xin ly hôn với anh T. Tòa án đã triệu tập anh T đến để hòa giải, tìm biện pháp hàn gắn đoàn tụ nhưng anh T không đến.

Như vậy, tình trạng hôn nhân của chị Vân A và anh T đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Vân A để giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Vân A khai chị và anh T không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vân A phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Vân A. Chị Nguyễn Thị Vân A được ly hôn với anh Võ Hồng T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Vân A khai chị và anh Võ Hồng T không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0021996 ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Chị Nguyễn Thị Vân A đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã TT;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.